

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội đối với 01 người nộp thuế**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14;*

*Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội về khoan nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Tài chính quy định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội;*

*Căn cứ Quyết định số 3082/QĐ-UBND ngày 22/09/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc xóa tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 238 người nộp thuế thuộc đối tượng được xóa nợ theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội;*

*Theo đề nghị của Trưởng Thuế tỉnh Gia Lai tại Tờ trình số 1239/TTr-GLA ngày 06/4/2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 01 người nộp thuế đã được xóa nợ theo Quyết định số 3082/QĐ-UBND ngày 22/09/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đã được xóa là: 1.858.849 đồng (*viết bằng chữ: Một triệu, tám trăm năm mươi tám nghìn, tám trăm bốn mươi chín đồng*), trong đó:

- Số doanh nghiệp, tổ chức là: 0 người nộp thuế với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là: 0 đồng;

- Số cá nhân, cá nhân kinh doanh, hộ gia đình, hộ kinh doanh là: 01 người nộp thuế với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là: 1.858.849 đồng;

(*Danh sách người nộp thuế hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp kèm theo*).

Lý do hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế thuộc trường hợp được hủy xóa nợ theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị quyết 94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội.

Trưởng Thuế tỉnh Gia Lai chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và các thông tin của hồ sơ hủy xóa nợ.

**Điều 2.** Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đã hủy xóa nợ nêu tại Điều 1 trên đây, Thuế tỉnh chỉ đạo các đơn vị trực thuộc có liên quan điều chỉnh số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của người nộp thuế và thu vào ngân sách nhà nước khoản nợ đã được xóa.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Thuế tỉnh và các cơ quan thuế trực thuộc có liên quan; người nộp thuế có tên trong danh sách tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Thuế (Bộ Tài chính);
- CT, PCTTT Ng. Tuấn Thanh;
- Sở Tài chính;
- Thuế tỉnh Gia Lai;
- PVPTH;
- Lưu: VT, T5.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘP THUẾ  
HỦY XÓA NỢ TIỀN PHẠT CHẬM NỘP, TIỀN CHẬM NỘP**

(Ban hành kèm theo Quyết định số                      ngày              tháng              năm 2026 của UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Phường, xã	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó:		
										4917	4931	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=11+...+13	11	12	13
<b>Tổng cộng cá nhân, cá nhân kinh doanh, hộ kinh doanh (01 NNT)</b>									<b>1.858.849</b>	<b>557.473</b>	<b>1.114.776</b>	<b>186.600</b>
<b>Theo Quyết định xoá nợ số 3082/QĐ-UBND ngày 22/09/2022 của UBND tỉnh Bình Định</b>												
1	Ngô Thị Phận	4100748124	Thôn Vân Hội 2, xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai	Xã Tuy Phước	Ngô Thị Phận	054187005818	28/09/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	1.858.849	557.473	1.114.776	186.600
<b>Cộng</b>									<b>1.858.849</b>	<b>557.473</b>	<b>1.114.776</b>	<b>186.600</b>